不强

BẤT CƯỢNG.

CHỚ CƯỢNG LÀM CHI.

FAIS CE QUE DOIS

ADVIENNE QUE POURRA

PAR

P. J. B. TRƯƠNG-VĨNH-KÝ.

公暇便攬

士載

張

永

記

集撰

SAIGON

BẢN-IN NHÀ HÀNG C. GUILLAND ET MARTINON.

1882

CHỚ CÓ CƯỢNG LÀM-CHI.

Lê-hảo-học : — chào anh. Cha-chả, hôm nay trông anh hết sức là trông đi đó. Mấy ngày anh em với tôi may tới gặp anh ở nghe anh nói chuyện hay, họ dám mê đi ; họ hỏi thăm tôi hoài, chừng nào anh lại ; họ dặn anh có lại, cho họ hay họ tới họ nghe anh nói chuyện đời, mà học mót một hai điều.

Trương-đại-chí : — Hay gì mà nói rằng hay ? Như có ăn có học, lại có đi chỗ nọ chỗ kia, nó mới mở trí rộng thấy việc đời vậy mà-thôi, có giống-gì mà hay ?

Lê : — Nay anh tới, cũng nhơn nhằm khi anh rảnh-rang thông-thả, anh mới đi được chớ. Vậy xin anh cũng vị tình mà ở lại được thì ít bữa, không nữa thì đêm nay ngày mai tới sáng mốt đi đâu anh hãy đi, kẻo hôm nay anh em mấy tôi có lòng trông anh như trông mẹ về chợ vậy.

Trương : — Tôi còn đi nhiều chỗ ; mà ở một ngày cùng hai cũng được.

Lê : — Vậy mới là thiệt-tình anh em cho chớ ! Đó ! anh-em tôi họ nghe anh tới, họ dắc nhau họ tựu lại nghe chuyện.

Trương : — Chuyện gì chuyện lắm vậy ? Chuyện đời bao-lao thế-giái nói biết khi nào cho hết ?

Lê : — Đụng việc gì nói việc nấy ; chúng tôi gặp đâu hỏi đó, cái gì không biết không hiểu thì chúng tôi hỏi cái nấy thôi.

Trương : — Con người-ta ở đời có ra cái gì ? Trên đầu có đấng tạo-hóa (tục hay kêu tắt là *Trời)* ta ở tay người như cá ở trong nước, người cầm quờn sanh tử trong tay người. Vì-vậy sách nói rằng : *thiên võng khôi-khôi sơ nhi bất lậu* = lưới Trời lông-lộng thưa mà chẳng lọt. Nên người xây-định cho ta thế nào, thì phải chịu vậy mà-thôi, chẳng nên *cượng-cầu* mà khôn.

Lê : — Ấy đó ! mới nói có một chút mà đà có cái phải hỏi rồi đó ! thấy không ?

Cượng cầu là gì ? tôi không có hiểu.

Trương : — Cượng là không đặng cũng gắng-vó rán sức mà làm cho được mới nghe. Giả như, mình ra tay làm việc gì đó, lần đầu không xong, lần thứ hai cũng không xong, lần thứ ba nữa cũng không đặng ; mà còn rán mà làm. Có rán thì cũng vô-ích ; ấy sự bất-quá tam ; không có đặng là tại số tại mạng mình không có cho, thì cượng làm chi ?

Lê : — Số, mạng lại là giống gì mà dữ làm-vậy ?

Trương : — Số mạng người-ta hay tin là việc Trời đã tiền-định rồi, không ai đổi đặng. Mà chính nghĩa nó là làm-vậy ; Khi sinh mỗi

người ra, thì đấng Tạo-hóa đã tùy bổn-tánh mà liệu cho sau sẽ làm những việc vừa bổn-tánh nó. Cũng như thợ khi đóng tàu, thuyền, ghe-cộ thì cũng cứ tùy sức mình làm cho nó, mà nó phải làm theo phận theo sức nó.

Như tàu, như ghe-bầu đã đóng cho tiện mà đi biển chịu sóng gió, mà lại muốn đi trong sông trong rạch, thì sao cho khỏi mắc cạn mắc cồn mà hư? Như ghe lồng, ghe lườn làm mà đi trong sông trong rạch, mà lại cải mà cả gan đi ra ngoài biển, thì sao cho khỏi gió dập sóng dồi mà chìm mà chết? vì vậy *nghịch thiên giả tử*.

Hãy nhớ lại hôm trước tôi có lấy con cờ tướng cùng vai-tuồng con hát mà ví cho mà nghe. Vậy thì biết mỗi con cờ đều có việc hay việc giỏi nấy cả, mỗi con hát đều có phiên-thứ vai-tuồng khác nhau, đều có cái sở-trường riêng cả.

Lê : — Nếu như-vậy thì thôi; cứ ngồi khoanh tay rế đó mà chờ vận, đừng làm gì hết, để tới đâu hay đó cũng xong vậy.

Trương : — Ừ, đó thì hãy làm như-vậy mà coi thử có đói nhăn răng đi không? có chết rục xương đi không?

Ai theo phận nấy, thú nào theo thú ấy phải làm việc luôn. Trâu cày, ngựa cỡi, chó sủa, mèo bắt chuột, con nào con nấy cứ việc mình mà làm chớ.

Lê : — Mà phải làm làm-sao cho khỏi sái sô sái mạng kia chớ?

Trương : — Hễ làm người mở ra làm việc gì thì phải làm cho hết sức hết lòng, được ấy là nhằm, mà không được ấy là sái. Trong việc lớn cả thể, trước khi làm, phải xét trước xét sau cho kĩ-cang cho cùng lý rồi hãy làm; làm thì làm cho sần-sướt đừng có dụ-dự, làm cho hết sức mình; mà không được thì thôi, thì biết là Trời chưa cho mần nên : *tận nhơn lực tri thiên mạng*. Việc lớn hơn nữa, thì lại càng phải suy-xét trước sau, tìm gốc ngọn, coi mòi coi gièo cho chí-lý rồi đã hãy làm. Cũng chẳng cần gì mà phải là chí-thành, cao-minh, bác-hậu mới biết, vì *quốc-gia tương hương, tất hữu trình-tường, quốc gia tương vong, tất hữu yêu-nghiệt*... đâu có điềm đó. Làm chưa được, thì chưa tới.

Lê : — Biết là mấy lần người-ta làm mà không xong việc, dở-dang ra thì làm-sao?

Tương : — Phải biết điều nầy : là việc dầu bất-thành (chẳng nên), hay-là việc rủi, việc dữ đi nữa mà đã qua rồi thì cũng đều là có ích, chẳng nên trách, chẳng nên tiếc; vì nó làm nề làm pháo cho việc sau, nó là cuộc ghẹo cuộc sinh cuộc mối cho ta. Như tôi đã có nói bữa hôm, trong đời có âm có dương đắp-đổi nhau luôn-luôn; mỗi giờ mỗi khắc đều có, chẳng lựa là mỗi ngày mỗi tháng mỗi năm mà-thôi đâu.

Lê : — Ai cũng vậy hay sao?

Trương : — Chớ sao? ai cũng vậy cả; không như-vậy, sao cho

biêt hai cái khác nhau thể nào, sao cho biêt quí biêt trọng biêt hư biêt hèn? nên ai cũng như-vậy cả: từ đâng ngồi trên ngai vàng xuông tới đứa rôt-hèn trong dân, ai cũng vậy. Mình xét lây mình thì biêt, từ sớm-mai tới tôi, biêt vui buồn, mâng rầu, thương ghét, hiền giận là mây lần? Có như-vậy mới sông được: bằng vui luôn vui mãi, lâu nó cũng nhàm cũng lờn đi, mà chịu không đặng, có khi chêt đi nữa chớ.

Lê: — Nói thì-thôi! sao đên đỗi chêt?

Trương: — Thiệt vậy chớ: anh vui cười mãi từ sóm-mai cho tới tôi có được không? có nôn ruột mà chêt đi không? Anh khóc liên-thinh thử lây một đêm một ngày thẳng-thét thử coi; coi thử có hêt hơi đi không? anh ngồi trên ghê dồi bông bao gấm bọc nhiều, mà đừng động-địa ngồi từ-bi từ tại đó vậy, sớm-mai cho tới tôi coi thử có tê-mê rục-rũ đi hay không? hay-là múa-bộ liên-liên nhảy-nhót liên-liên một đêm tới sáng, có chóng-mặt, có rã-rời mà dụi mà chêt đi, không? tục nói: *ai nắm tay tới tôi? ai gối đâu tới sáng?*

Ấy là một ngày một đêm mà nghe đó thôi; chớ có nói chi cả tháng, cả năm, cả đời? thì còn gì?

Lê: — Ờ Ờ! có nói ra, mới nghĩ mới hiểu mới biêt! ây sự thường quá sức mà mình không có nghĩ tới bao-giờ; hèn gì mà dôt, phải mà.

Trương: — Dầu trong chuyện nhỏ-mọn, cũng có nhiều cái ai cải trời cho được; không nghĩ tới chớ nghĩ tới thì biêt bao-nhiêu cái mà kể?

Giả-như: Đang mạnh giỏi vùng ở đâu nó hùn-hùn nó tới, nó giún mình, lạnh xương sông, lạnh tay chơn, mặt phừng-phừng nóng. Cự mà chơi? việc gì cũng phải bỏ, nằm ngay xuông đó chớ.

Đang khi không nó bắt nhảy mũi, ai làm sao cho nó đừng nhảy coi thử nào?

Nói như kéc, đi ngoay-ngoảy, đâu nó vùng nó đau bụng; tay ôm bụng, mặt nhăn-nhó nào biểu đừng đau đi coi thử nào.

Vụt nổi gió, nổi dông, sấm chớp rầm trời, sét đâu xán xuông cái ầm, đụng nhà nhà hư, đụng cây cây gãy; đụng người người chêt. Nào ai giỏi đỡ giỏi chạy cho khỏi thử nào?

Kể sao cho hêt những cái con người-ta cua tay làm gì chẳng đặng, phải cúi đâu chịu phép mà-thôi?

Lê: — Đó! anh em coi đó mà coi! ây chuyện trước con-mắt mình, mà ta bấy-lâu có ai suy tới làm-chi; hóa ra dôt là vì-vậy.

Trương: — Vì-vậy cho-nên kẻ có trí hay xét, không hề dám cượng cầu điều gì hêt. Phận mình phải sao chịu vậy, trên không oán trời, dưới không trách người, phân-bì ganh-gổ ai.

Lê: — Sao vậy kìa? không cho ước cho được như người-ta ây giờ?

Trương : — Không phải vậy ; dầu ước cũng không đặng thì ước làm-chi ? Chẳng vậy mà-lại có khi hại nữa mà khôn. Vậy chớ không có nhớ chuyện đời xưa con nhái với con bò hay sao ? Con nhái ngó thấy con bò cao-lớn giềnh-giàng, coi tốt bộ, lịch-sự, oai-nghi, đứng sẩm-sẩm thì ganh mà muốn ước chớ-chi được lớn như-vậy. Giận ý sao mình nhỏ xíu-xíu-xiu, liền ra sức phùng mình phình bụng ra cho lớn, rồi kêu nhái con mà hỏi : *chớ tao đà lớn bằng con bò hay chưa ?* nhái con nói : *chưa*. Lại càng búng má nín hơi mà phình ra nữa, rồi hỏi nữa, hỏi đà đôi ba lượt, cũng rằng chưa mãi. Giận phùng mình quá giập bụng mà chết đi. Ấy đã không được thì chớ, mà lại hại mình.

Lại còn một thứ ước dại, ganh dại mà phải xấu. Con kên-kên bộ-tướng xấu-xa, lông-lá lùi-xui không ra gì, thấy con công sao dong-dày tốt-tươi, lông-lá xinh-xuê, coi lịch-sự lắm, bèn tha lông công rụng đem về giắt vô mình rồi bỏ bầy mình mà nhập vô bầy công, lấy làm vinh-vang, coi loại mình như không. Ai ngờ công biết đặng thì xúm lại cắn đá rút mấy cái lông công đi mà đánh-đuổi nó về bầy nó. Ôi thôi về với loài mình, nó lại cắn lại đánh tơ-bơ tất-bật mà đuổi đi : *mầy đã chê loại nầy mà đi mượn lốt người-ta mà kiêu-ngạo thì thôi, đi đâu đi cho rảnh ; ta chẳng nhìn mầy nữa.*

Lê : — Ở đời phải có đua-tranh vậy mới được chớ ; bằng không thì ai có ra sức mà làm giông-gì làm chi.

Trương : — Cũng có đua-tranh, nào ai nói không ? Cuộc đời là cuộc cờ, là trường đua : đua danh đua lợi, tranh ngỏ đua khôn, lấn hơi lấn thế, so hơn so thiệt với nhau từ chút. Phải có làm-vậy chớ. Mà đua-tranh là khác mà ganh-gổ là khác.

Đua-tranh là muốn cho hơn người-ta, bằng không nữa thì cũng cho bằng đừng có thua-sút người-ta. Chớ ganh-gổ là thấy người-ta đặng sự lành, thì ghét người-ta muốn cho người-ta mắc sự dữ ; một cái nên khen, một cái đáng ghét ; một cái có ích, một cái vô ích. Thấy người-ta có phước may-mắn, được quờn được chức, hoặc làm ăn phân-chấn, làm ra tiền ra của, thì đem lòng ghét, giận, muốn cho tàn-mạt đi ; mà muốn cũng không được, đến phước-mạng người-ta, người-ta hưởng, mình có ghét, có giận, có làm sao đi nữa cũng chẳng thấm chi người-ta. Trời cho ai, nấy được. Mình giận mình ghét thì nhọc lòng mình mà-thôi, có ích gì ?

Lê : — Phải đó chúc ; công đâu mà đi làm việc vô-lối nhọc mình làm-vậy làm-chi.

Trương : — Hay a ! vậy mà biết mấy người thể ấy ; mà hòng nói cho cùng ? ấy là thấy người ăn khoai mình vác mai chạy quấy. Cho nên những kẻ từng việc đời, không có hay cầu bậy ước bậy một cứ an thường thủ phận ; Lại vì việc, trên định cho mình thể nào mình không có biết trước được, nên hay cẩn-thận dè-dặt, hay lo xa hay tính trước. Có như-vậy nó cũng đỡ ra nhiều lắm. Giả như

người đi xe mà hay dè thì không có đánh ngựa cho nó chạy mờ đi, cho sải bụng ngựa sác đất đầu, một cứ đi khoan-thai thong-thả, vì đường đi làm sao cũng có chỗ bằng chỗ sủng hề-hủng, cũng có khi có đá có cây gập-ghềnh hiểm-nghèo, có chỗ bằng chỗ dốc; hoặc tới sông-suối rạch-ngòi có lẽ cầu sập cầu hư mình không hay, mà chạy đâm-sầm đi, tới đó đương trớn cầm không lại lọt ụp nhào đầu xuống vực xuống sông mà chết. Chi bằng đi vừa-vừa tới gần thấy trước thì còn ngừng lại được mà coi thử có thế nào mà đi được hay không; vậy chẳng là chắc hơn à?

Ấy là đường thế, ấy là truông đời, có chỗ lành chỗ dữ, có nơi gai-gốc hiểm-trở, có nơi bằng-thẳng trơn-tru đắp-đổi nhau.

Lê : — Thì khi là việc kẻ khác, may, rủi, có phước cùng không thì chẳng can-hệ gì đến mình, có mừng cũng chẳng thêm gì cho người-ta. có giận có ghét cũng chẳng làm hại chi ai, thì chẳng nói gì; chớ khi nhằm là mình, thì hễ may thì mừng mà rủi thì buồn, là *nhơn chi thường tình*, ai cũng vậy, không cho mừng cho rầu ấy giờ?

Trương : — Phải, thường người-ta thì làm vậy. Mà kẻ có trí thì lại làm khác: may thì sợ, rủi thì lại mừng.

Lê : — Có lẽ nào mà ngược đời thế ấy?

Trương : — Ấy ngược vậy mà xuôi đó : mà phải lắm; vì hễ hết ngày thì tới đêm, hết đêm tới ngày; hết bão thì tạnh; tạnh rồi lại bão... Nên người trải đời khi thấy mình thạnh, sởn-sơ, chèo xuôi mát mái, thì giựt mình sợ-e hết thạnh có đến suy chăng; còn khi đang sàn-sàn đầu vùng nó khiến mắc sự chi rủi-ro, thì lại thêm lòng mừng, vì biết cái ấy là cái nó chế cho khỏi cho bớt sự khốn-khó. Vì vậy nên người từng-trải hay lường hay chế cho nó nhẹ bớt.

Lê : — Vậy-thì phải sao chịu vậy, chẳng nên năn-nỉ ỷ-ôi hé?

Trương : — Phải; phải sao hay vậy, tới đâu hay đó; phận đói-khó vui theo phận đói khó; phận giàu-sang vui theo phận giàu-sang, bề nào làm theo bề nấy; dầu sao cũng không khỏi những sự phân-vân vấn-vít ở đời, chạy đàng trời không khỏi nắng. Vậy-thì cượng cầu làm-chi?

Lê : — Ờ quên! Coi lại mà coi trong đời người-ta, có họa có phước có may có rủi, mà xem ra nó cũng có khác nhau lắm, không đều một mực. Kẻ ít kẻ nhiều, có kẻ nặng người nhẹ; sao vậy hé?

Trương : — Sự ấy cũng dễ hiểu. Coi vậy thôi, chớ nó có chế nhau đồng-đều thảy cả. Âm dương, thuận nghịch đối nhau xứng lắm. Mà thật, nước ròng lớn nó chảy mạnh, thì ròng nó cũng chảy mạnh; mà nước kém hay-là nước ương, khi lớn nó chảy yếu, thì khi ròng nó lại chảy yếu, lờ-đờ. Mà con người ở đời tùy-theo phận riêng mỗi người, có lớn nhỏ, có sang hèn, có trọng khinh. Cho-nên, hễ cái sướng ít, thì cái cực khi nó đổi phiên nhau, nó cũng ít; mắc họa lớn rồi lại được phước lớn.

Vì vậy ông Mạnh-tử nói về sự phát-tích ông Phó-duyệt, ông Giao-cách, ông Quản-di-ngò, ông Tòn-thúc-ngao, ông Bách-lý-hề thì rằng: *Cố thiên tương giáng đại-nhậm ư thị nhơn dã, tất tiên khổ kì tâm chí, lao kì cân cốt, ngã kì thể phu, không phạt kì thân, hành phất-loạn kì sở vi, sở dĩ động tâm nhẫn tánh, tăng ích kì sở bất năng.* = vì vậy nên trời hầu xuống dùng lớn nơi người ấy vậy, át trước khôn lòng chí nó, nhọc gân xương nó, đói vóc da nó, cùng thiếu mình nó, làm trái loạn việc nó làm; chỗ lấy động lòng nhịn tánh, thêm hơn chỗ nó chẳng hay (làm).

Trong ca-trù bài *Nói-nam* có khúc rằng: ..... *ngất-ngưởng thay Tạo-hóa khéo cơ-cầu! rấp giáng nhậm lại chen cho lúng-túng.......* ...... *hãy đành lòng đừng mảy-chút oán-vưu, thì dị chí ngư long biến hóa; ấy mới biết cùng thông* là *nghĩa cả, cũng đừng đam hình-dịch ngoại cầu chi.* Vì *khác nhau chăng* là *một chữ thì, thiếu gì kì ngộ thiếu gì lương duyên;* cứ để *linh-đài một tấm tự-thiên* mà thôi.

Vậy phải biết, hễ cực lớn thì sướng lớn; hễ hèn lắm thì sang lắm.

Lê: — Mà nếu cho người-ta cực quá đi, thì người-ta ngã lòng đi còn gì? Nên phải biết lúc như-vậy phải ở làm-sao mới được chớ?

Trương: — Chớ làm-sao, kẻ đi thuyền, cơn dông-tố sóng-gió bão-bùng, thì phải cầm lái cho vững, phải cho tinh đừng nao. Người cỡi ngựa, khi nó cất nó đá nó trớ thì phải cầm cương cho chặt, phải kềm cho cứng vế, thì mới khỏi trôi khỏi chìm khỏi té.

Cứ làm việc gì thì làm cho hết sức mình, đến chừng nào, không có được thì hãy hay: *Tận nhơn lực nhi tri thiên mạng,* chớ khá cượng làm-chi uổng công vô-ích.

CHUNG.